

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 9- 2017

V/v: Ly hôn, tranh chấp về

Nuôi con chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Tùng và ông Lò Văn Vón

- *Thư ký phiên tòa:* bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa tham gia phiên tòa:* ông Lò Văn Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2017/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 06 năm 2017 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1 . *Nguyên đơn:* chị Giàng Thị M – Sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT: Xã TP, huyện T, tỉnh Điện Biên; Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên

Nơi làm việc: Trường mầm non xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên/có mặt

2 . *Bị đơn:* anh Thào A V – Sinh năm: 1983; Nơi ĐKKHKT: Xã TP, huyện T, tỉnh Điện Biên; Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên

Nơi làm việc: Tiểu đoàn huấn luyện cơ động huyện M, tỉnh Điện Biên/ có mặt.

3. *Người làm chứng:*

- ông Thào A P- SN 1931; trú tại: thôn TP 1, xã TP, huyện T, tỉnh Điện Biên / vắng mặt.

- bà Lò Thị X- SN 1965; Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên / có mặt.

4. *Người phiên dịch:* ông Giàng A Dè- SN 1985; trú tại Tổ dân phố TC, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên/ có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các văn bản ghi ý kiến của nguyên đơn chị Giàng Thị M trình bày: chị và anh Thào A V chung sống với nhau từ năm 2010 do sự tự

nguyên của cả hai bên, hai người có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện T, tỉnh Điện Biên từ tháng 11/2010, trong quá trình chung sống anh V nhiều lần có hành vi đánh đập chị, mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải để đảm bảo hạnh phúc gia đình nhưng anh Thào A V không thay đổi, lần gần nhất là tháng 02/2017 anh V có hành vi dùng dao đánh vào đầu, vào gáy chị và dọa giết chị, khi chị chạy thì dùng thuổng đuổi theo đòi đánh chị, dẫn đến tình trạng hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng đến nay không còn và hai người đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay, chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Được ly hôn với anh Thào A V

Về con chung: Hai người có 02 con chung là cháu Thào Mạnh Q- Sinh ngày 27/01/2011 và cháu Thào Anh D- sinh ngày 28/11/2015, hiện nay chị M đang chăm sóc nuôi dưỡng cháu Dũng và anh V nuôi dưỡng cháu Quân; chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị chăm sóc nuôi dưỡng cháu Thào Anh D và giao cho anh V nuôi cháu Thào Mạnh Q; Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu giải quyết; Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong các văn bản ghi ý kiến của bị đơn và tại phiên hòa giải, anh Thào A V nhất trí với ý kiến của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, anh thừa nhận có đánh nguyên đơn như trình bày của nguyên đơn nhưng anh không đồng ý ly hôn, không đồng ý để nguyên đơn nuôi con chung, về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Bị đơn giữ nguyên ý kiến, nguyên đơn đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi cháu Thào Anh D, mức cấp dưỡng 3.000.000đ/ 1 tháng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa tại phiên tòa không có kiến nghị gì về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án đề nghị HĐXX chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn, giải quyết ly hôn và giao cháu Thào Anh D cho nguyên đơn nuôi dưỡng, giao cháu Thào Mạnh Q cho bị đơn nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng ông Thào A P xét thấy người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ và đã có lời khai tại Tòa án, xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị M và anh Thào A V tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thủ tục đăng ký kết hôn đúng quy định của pháp luật.

Về nguyên nhân xin ly hôn do bị đơn nhiều lần có hành vi đánh đập nguyên đơn dẫn đến tình cảm của nguyên đơn đối với bị đơn ngày càng phai nhạt, đến nay nguyên đơn không còn muốn chung sống với bị đơn nữa. Về nguyên nhân mâu thuẫn, bị đơn cũng đồng ý với ý kiến của nguyên đơn là có đánh nguyên đơn nhiều lần; những người làm chứng ông Thảo A P là bố đẻ của bị đơn và bà Lò Thị X là mẹ đẻ của nguyên đơn cũng có lời khai phù hợp với lời khai của nguyên đơn và bị đơn về việc bị đơn có đánh nguyên đơn dẫn đến nguyên đơn phải về nhà mẹ đẻ sinh sống và hai người sống ly thân từ tháng 02/2017 đến nay.

Căn cứ theo trình bày của các bên và các chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, xác định tình cảm của nguyên đơn đối với bị đơn đến nay không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó việc chị M yêu cầu được ly hôn với anh V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về chăm sóc, nuôi dưỡng con chung:

Hai người có 02 con chung là cháu Thảo Mạnh Q (sinh ngày 27/01/2011) và cháu Thảo Anh D (sinh ngày 28/11/2015), nguyên đơn yêu cầu được nuôi cháu Thảo Anh D, bị đơn không đồng ý ly hôn và yêu cầu được nuôi cả hai con.

Hội đồng xét xử xét thấy, Nguyên đơn và bị đơn cùng làm cán bộ nhà nước, cùng có thu nhập ổn định; nguyên đơn là giáo viên trường Mầm non xã X lương bình quân hàng tháng là 3.400.000đ; bị đơn công tác tại Tiểu đoàn huấn luyện cơ động huyện M, mức lương hiện nay là 13.000.000đ/1 tháng. Xét các bên có hai con chung và đều có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con nên cần xem xét giao cho nguyên đơn và bị đơn mỗi người có trách nhiệm nuôi dưỡng giáo dục một con chung là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của các bên và phù hợp với quy định tại Điều 81 của luật Hôn nhân và gia đình. Cháu Thảo Anh D sinh ngày 28/11/2015 đến nay chưa đủ 36 tháng tuổi và nguyên đơn yêu cầu được nuôi; Xét yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 81 của Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu Thảo Anh D cho chị Giàng Thị M chăm sóc nuôi dưỡng và giao cháu Thảo Mạnh Q cho anh Thảo A V chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa Nguyên đơn yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi cháu Thảo Anh D mức 3.000.000đ/ 1 tháng, HĐXX xét thấy, cả hai bên đều là cán bộ công chức, cán bộ lực lượng vũ trang và có thu nhập ổn định từ lương, mỗi người có trách nhiệm nuôi một con chung, với mức lương hiện nay của nguyên đơn đảm bảo cho cuộc sống của nguyên đơn và cháu Thảo Anh D, do đó HĐXX không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng của nguyên đơn.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về hôn nhân: Chị Giàng Thị M được ly hôn với anh Thào A V

2. Về nuôi con chung:

Giao cháu Thào Anh D (Sinh ngày: 28/11/2015) cho chị Giàng Thị M nuôi dưỡng, chăm sóc.

Giao cháu Thào Mạnh Q (Sinh ngày: 27/01/2011) cho anh Thào A V nuôi dưỡng, chăm sóc.

Nguyên đơn, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở, vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Giàng Thị M phải chịu 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa theo Biên lai số AA/2010/00627 ngày 13/6/2017, chị M đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/9/2017).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TP, huyện Tủa Chùa;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu HSVA

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Anh Tuấn